

NGHỊ QUYẾT

(V/v: vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP
Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Thành Vinh)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NGHỆ AN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Nghệ An được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 30/6/2021;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 10 /2023/BB-HĐQT ngày 25/12/2023 của Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Nghệ An về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Thành Vinh;

Căn cứ nhu cầu vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư mua sắm thiết bị của Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Nghệ An;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc vay vốn, bảo lãnh của Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Nghệ An tại BIDV Chi nhánh Thành Vinh (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) để đầu tư mua sắm phương tiện phục vụ dự án Xử lý rác thải tại bãi rác Đông Vinh.. Cụ thể như sau:

- Tổng giá trị đề nghị cấp hạn mức vay vốn: **5.850.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Năm tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng)

- Mục đích : Phương án mua sắm phương tiện phục vụ dự án Xử lý rác thải tại bãi rác Đông Vinh.

- Lãi suất : Theo quy định của ngân hàng BIDV Thành Vinh.

- Thời hạn vay : 60 tháng.

- Thời gian trả nợ : Theo quý tổng số kỳ trả nợ 20 kỳ;

- Nguồn trả nợ : Nguồn khấu hao tài sản và lợi nhuận đem lại.

- Tài sản đảm bảo : Tài sản hình thành từ vốn vay.



- Phương án trả nợ:

Đơn vị tính: tr.đ

Chi tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
LNTT (1)	800	800	800	800	800
Thuế TNDN (2)	150	150	150	150	150
Điều chỉnh các khoản phải thu, phải trả, NVL, hàng tồn kho... (3)	-	-	-	-	-
Khấu hao tài sản vay vốn (4)	1.285	1.285	1.285	1.285	1.285
Khấu hao khác (5)	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000
Các khoản nợ gốc (trung, dài hạn) đến hạn thanh toán ngoài khoản vay đầu tư tài sản (6)	1.276	1.276	1.276	1.276	1.276
Các Quỹ (7)	200	200	200	200	200
Cổ tức (8)	0	0	0	0	0
Nguồn trả nợ (= (1)-(2)+(3)+(4)+(5)-(6)-(7)-(8))	1.759	1.759	1.759	1.759	1.759

(1)(2)(3) Theo phương án kinh doanh của công ty đề xuất lợi nhuận trước thuế, thuế TNDN và các khoản điều chỉnh tăng giảm đối với các khoản phải thu, phải trả, NVL, hàng tồn kho.

(4) Khấu hao tài sản vay vốn: Đối với tổng giá trị đầu tư TSCĐ năm 2024 là 9.000 trđ. Thời gian khấu hao trong vòng 07 năm thì giá trị khấu hao đối với Tài sản vay vốn là 1.285 trđ.

(5) Khấu hao khác: là các khoản khấu hao đối với các tài sản hiện có của công ty vẫn trích khấu hao hàng năm.

(6) Các khoản nợ gốc (trung, dài hạn) đến hạn thanh toán ngoài khoản vay đầu tư tài sản: Theo kế hoạch trả nợ của công ty là 1.276 triệu đồng. (Tổng dự nợ trung dài hạn phát vay năm 2021: 2.380 triệu đồng, thời gian vay 5 năm, khoản gốc trả nợ hàng năm ~ 476 triệu đồng; Năm 2022: 2.778 triệu đồng thời gian vay 03 năm, khoản gốc trả nợ hàng năm: 800 triệu đồng).

(7),(8): Theo kế hoạch của công ty thực hiện trích lập cho các quỹ hoặc cổ tức.

Dự kiến đối với thời gian vay vốn tối đa 05 năm, lãi suất bình quân là 10.5%, thì gốc lãi năm cao nhất là 1.282 tr.đ (trong đó bao gồm: 1.160 tr.đ tiền gốc và 122 tr.đ tiền lãi). Đối với nguồn trả nợ theo phương án trên, công ty hoàn toàn đủ khả năng trả nợ gốc và lãi đúng hạn và đầy đủ.

Kế hoạch trả nợ gốc: Dựa theo Phương án kinh doanh của công ty, dự kiến công ty vay tổng giá trị tài sản đầu tư trong thời gian 05 năm, thời gian khấu hao dự kiến là 07 năm.

Đơn

vị tính: tr.đ

	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
Quý 1	290	290	290	290	290
Quý 2	290	290	290	290	290
Quý 3	290	290	290	290	290
Quý 4	290	290	290	290	340
Tổng	1.160	1.160	1.160	1.160	1.210

Điều 2. Thông qua việc cầm cố, thế chấp các tài sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu của Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Nghệ An và các tài sản khác huy động của bên thứ ba (nếu có) tại Ngân hàng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng đối với khoản vay nêu trên.

Cụ thể các tài sản dự kiến gồm:

TT	Tên loại	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền
1	Thùng xe cuốn ép rác	02	850.000.000	1.700.000.000
2	Máy ủi CAT D6	01	2.500.000.000	2.500.000.000
3	Xe cầu 15 tấn Hyundai lắp cầu 8 tấn	01	1.600.000.000	1.600.000.000
4	Xe tải Howo tải trọng 15.9 tấn	02	1.600.000.000	3.200.000.000
	Tổng			9.000.000.000

Và các tài sản khác sẽ tiếp tục bổ sung thêm trong thời gian quan hệ tín dụng.

Điều 3. Chỉ định Ông: **Nguyễn Chí Thông**, Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Nghệ An :- Thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết và thực hiện các hợp đồng, văn bản liên quan đến việc vay vốn, thế chấp, cầm cố tài sản tại Ngân hàng bao gồm nhưng không giới hạn: Giấy đề nghị vay vốn; Giấy đề nghị phát hành bảo lãnh; Hợp đồng tín dụng hạn mức; Hợp đồng cấp bảo lãnh; Bảng kê rút vốn/Hợp đồng tín dụng cụ thể; Giấy đề nghị giải ngân; Bảng phân khai kế hoạch giải ngân; Đơn đăng ký giao dịch bảo đảm; Biên bản giao nhận hồ sơ chứng từ liên quan đến từng lần giải ngân; Hợp đồng

85
TY
NG
RINI
AN
HỆ

thể chấp, biên bản định giá tài sản và các văn bản, tài liệu khác có liên quan...

Ông **Nguyễn Chí Thông** được quyền ủy quyền lại cho người khác đại diện Công ty thực hiện các công việc nêu trên. Việc ủy quyền này được lập thành văn bản riêng.

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm về toàn bộ các văn bản, hợp đồng, tài liệu do Ông **Nguyễn Chí Thông** hoặc người được Ông **Nguyễn Chí Thông** ủy quyền lại đại diện Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Nghệ An ký kết với Ngân hàng phù hợp với các nội dung nêu tại Biên bản này.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Nghệ An và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- BIDV Chi nhánh Thành Vinh;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Chí Thông

